

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 9321/TCHQ-PC
*V/v XPVPHC đối với hành vi khai sai mã số,
thuế suất.*

Hà Nội, ngày 27 tháng 9 năm 2016

Kính gửi: Công ty cổ phần Thú Y Xanh Việt Nam.
(Địa chỉ: Lô A2CN4 Cụm CN TT vừa và nhỏ Từ Liêm, Xuân Phương, Từ Liêm, Hà Nội).

Tổng cục Hải quan nhận được Công văn số 1909/CV ngày 19/9/2016 của Công ty CP Thú Y Xanh Việt Nam (Địa chỉ: Lô A2CN4 Cụm CN TT vừa và nhỏ Từ Liêm, Xuân Phương, Từ Liêm, Hà Nội) đề nghị Tổng cục Hải quan trả lời một số nội dung liên quan đến việc xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi khai sai mã số hàng hóa nhập khẩu. Về vấn đề này, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Quy định của pháp luật về trách nhiệm của người khai hải quan:

Khoản 3 Điều 25 Nghị định 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định “*người khai Hải quan phải khai đầy đủ, chính xác, trung thực, rõ ràng các tiêu chí trên tờ khai hải quan; tự tính để xác định số thuế, các khoản thu khác phải nộp ngân sách nhà nước và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã khai.*”

2. Quy định của pháp luật về việc xử phạt vi phạm hành chính:

- Điều 8 và Điều 13 Nghị định 127/2013/NĐ-CP ngày 15/10/2013 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung bằng Nghị định số 45/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016) quy định trường hợp khai sai mã số dẫn đến thiếu số thuế phải nộp hoặc tăng số tiền thuế được miễn, giảm, hoàn thì bị xử phạt vi phạm hành chính, Theo đó, tùy từng hành vi vi phạm, người nộp thuế có thể bị xử phạt 10%, 20% số tiền thuế khai thiếu hoặc phạt 01 lần đến 03 lần số tiền thuế trốn, gian lận.

- Điều 5 Nghị định số 127/2013/NĐ-CP ngày 15/10/2013 (được sửa đổi, bổ sung bằng Nghị định số 45/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016) quy định trường hợp “*Khai đúng tên hàng hóa thực xuất khẩu, nhập khẩu nhưng khai sai mã số, thuế suất, mức thuế lần đầu*” thì không bị xử phạt vi phạm hành chính.

- Theo hướng dẫn tại khoản 7 Điều 4 Thông tư 190/2013/TT-BTC ngày 12/12/2013 của Bộ Tài chính thì:

“*Việc khai sai mã số, thuế suất được coi là lần đầu khi đáp ứng các điều kiện:*

- a) Cá nhân, tổ chức chưa xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa đó;
- b) Chưa được cơ quan Hải quan hướng dẫn, xác định mã số, thuế suất hàng hóa đó hoặc đã hướng dẫn nhưng chưa đúng”.

Như vậy, để được coi là khai sai mã số, thuế suất lần đầu và không bị xử phạt vi phạm hành chính thì Công ty phải đáp ứng **đủ cả hai điều kiện** nêu tại khoản 7 Điều 4 Thông tư 190 nêu trên.

3. Quy định của pháp luật về khai bổ sung:

- Điều 20 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính quy định các trường hợp khai bổ sung. Theo đó, quá thời hạn 60 ngày kể từ ngày thông quan hoặc sau khi cơ quan Hải quan quyết định kiểm tra sau thông quan, thanh tra, người khai hải quan mới phát hiện sai sót trong việc khai hải quan thì thực hiện khai bổ sung và bị xử lý theo quy định của pháp luật về thuế, pháp luật về xử lý vi phạm hành chính (điểm d khoản 1 Điều 20 Thông tư số 38/2015/TT-BTC).

- Khoản 3 Điều 5 Nghị định số 127/2013/NĐ-CP ngày 15/10/2013 (được sửa đổi, bổ sung bằng Nghị định số 45/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016) quy định: *“Các trường hợp được khai bổ sung hồ sơ hải quan trong thời hạn theo quy định của pháp luật”* thuộc trường hợp không xử phạt vi phạm hành chính.

- Khoản 1 Điều 8 Nghị định số 127/2013/NĐ-CP ngày 15/10/2013 (được sửa đổi, bổ sung bằng Nghị định số 45/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016) quy định:

“1. Phạt 10% số tiền thuế khai thiếu hoặc số tiền thuế được miễn, giảm, hoàn, không thu thuế cao hơn so với quy định của pháp luật về thuế đối với một trong các hành vi vi phạm sau:

a) Trường hợp người nộp thuế tự phát hiện và khai bổ sung hồ sơ khai thuế quá 60 (sáu mươi) ngày, kể từ ngày thông quan hàng hóa nhưng trước khi cơ quan hải quan quyết định kiểm tra sau thông quan, thanh tra”.

Như vậy, căn cứ quy định nêu trên, trường hợp Công ty tự rà soát các tờ khai từ trước đến nay để khai bổ sung nhưng quá thời hạn theo quy định pháp luật thì vẫn bị xem xét xử phạt vi phạm hành chính.

Tổng cục Hải quan trả lời đề Quý Công ty biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, PC(02b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

Vũ Ngọc Anh